TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2023/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Viết Vĩnh

Bà Thân Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường nhà văn hóa xóm Diễn, xã Tân Đức, Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST- HS, ngày 23 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN T**, sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Chiến (đã chết) và bà Kiều Thị Hải, sinh năm 1956; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lê Thị Thực, sinh năm 1983; con có: 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không có

Tiền sự: Không có

Nhân thân: Ngày 04/9/2017 LÊ VĂN T bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích"; Ngày 12/8/2019 LÊ VĂN T bị Công an huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo LÊ VĂN T bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 20/12/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Đình Vinh, sinh năm 1961

Địa chỉ: Xóm Ngò Thái, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 20/12/2022 tại xóm Ngò Thái, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã Tân Đức đã phát hiện bắt quả tang LÊ VĂN T, sinh năm 1982, trú tại Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi tổ công tác kiểm tra Thanh đã tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái Thanh đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, Thanh khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Công an xã Tân Đức đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật thu giữ được và đưa LÊ VĂN T về trụ sở Công an xã để hoàn thiện hồ sơ sau đó chuyển đến Công an huyện Phú Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của LÊ VĂN T xác định được khối lượng số chất bột màu trắng là 0,153 (không phẩy một năm ba) gam.

Tại bản kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,153 gam.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình, LÊ VĂN T khai nhận: do nghiện chất ma túy nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 đã đi nhờ người đi đường đến huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây Thanh đã mua 200.000 đồng, được 02 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ tại khu vực xã Lan Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng, khi quay về đến khu vực xóm Ngò Thái, xã Tân Đức huyện Phú Bình thì bị Công an xã phát hiện bắt quả tang.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên ngoài có chữ "Hoàn trả 0,152 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ LÊ VĂN T, sinh năm 1982 – phạm tội về ma túy". Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Lời khai nhận tội của LÊ VĂN T phù hợp với các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-PB, ngày 23/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo LÊ VĂN T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo LÊ VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo LÊ VĂN T từ 30 đến 36 tháng tù.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên ngoài có chữ “Hoàn trả 0,152 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ LÊ VĂN T, sinh năm 1982 – phạm tội về ma túy”.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định Hồi 16 giờ 10 phút ngày 20/12/2022 tại xóm Ngò Thái, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, LÊ VĂN T là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,153 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,153 gam chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân là hành vi trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn

thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)…

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam."

2…."

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 2017 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, đến năm 2019 bị cáo tiếp tục bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thế nhưng, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị gồm: 0,152 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

[6].Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của LÊ VĂN T, tại cơ quan điều tra Thanh khai nhận mua tại khu vực xã Lan Giới, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang của một người đàn ông lạ mặt mà Thanh không biết tên tuổi và địa chỉ của người này nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LÊ VĂN T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo LÊ VĂN T **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20 tháng 12 năm 2022.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo LÊ VĂN T với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,152 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ LÊ VĂN T, sinh năm 1982 – phạm tội về ma túy".

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo LÊ VĂN T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo (LÊ VĂN T), báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy